TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2023/HS-ST
Ngày 09-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Công Bằng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Khưu Liên Dung.

Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Ngộ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/. Họ và tên: **Chà Đ**, sinh năm 2002 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Số 2/664, ấp B, xã Vĩnh Trạch Đ, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Khơmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chà N, sinh năm: 1968 và bà Ro Thị D, sinh năm: 1969; Anh, chị, em có 03 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 17/01/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 16 tháng (chưa chấp hành). Bị bắt truy nã, tạm giam từ ngày 25/4/2023 cho đến nay. "có mặt".

2/. Họ và tên: **Tăng L**, sinh năm 2002 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Số 2/743, ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; Dân tộc: Khơmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tăng H, sinh năm: 1981 và bà Thạch Thị H,

sinh năm: 1981; Anh, chị, em có 05 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 08/3/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng (chấp hành từ ngày 17/3/2023 đến nay). Bị khởi tố bị can ngày 03/4/2023, hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bạc Liêu. "có mặt".

- Bị hại: Anh Mã Gì N, sinh năm 1989. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 41, khu vực Thới T, phường Thới An Đ, quận Bình T, thành phố Cần T; Chỗ ở hiện nay: ấp Giồng N, xã Hiệp T, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L. "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chà Đ và Tăng L là bạn bè và đều nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 14/11/2022, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 94K1-091.40 chở L đi trên đường đê biển hướng về phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu. Khi đi ngang căn chòi tại công trình bơm cát thuộc ấp Giồng Nhãn, xã Hiệp Thành, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, thấy ông Mã Gì N, sinh ngày: 30/08/1989, nơi cư trú: số 41, khu vực Thới Thuận, phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đang ngủ, dưới võng có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M32, loại cảm ứng, màu xanh đen và 01 cái bóp da nam, màu vàng nên Đ và L nảy sinh ý định chiếm đoạt. Đ dừng xe lại, còn L đi vào trong chòi lấy trộm tài sản thì bị ông N phát hiện đuổi theo. L chạy ra ngoài, leo lên xe, cho Đ điều khiển chạy thoát. Cả hai chạy xe đến vòng xoay phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, thì bỏ xe mô tô lại, chạy bộ vào đường về ấp Giồng Nhãn A, xã Hiệp Thành, thành phố Bạc Liêu. Khi đến đoạn đường vắng người, Đ, L dừng lại, mở bóp lấy số tiền 200.000 đồng, rồi vứt bóp vào bụi cây, đồng thời đem điện thoại lấy trộm bán tại cửa hàng điện thoại Tú N, địa chỉ: Khóm 7, Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, được 1.500.000 đồng. Tiền lấy trộm và tiền bán điện thoại được, Đ và L chia nhau tiêu xài hết. Quá trình điều tra, truy tố Chà Đồng và Tăng Luân khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 10/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bạc Liêu, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy M32, màu xanh đen, số IMEI1 359093385187986, số IMEI2 359768845187987, bộ nhớ 8GB, dung lượng 128GB (đã qua sử dụng). Tính đến ngày 14/11/2022 có giá trị thành tiền còn lại là 3.599.200 đồng (Ba triệu, năm trăm chín mươi chín nghìn hai trăm đồng); 01 cái bóp da, kiểu nam, màu vàng, có dòng chữ

“LEVI’S STRAUSS VIP” (đã qua sử dụng). Tính đến ngày 14/11/2022 có giá trị thành tiền còn lại là 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng)

Tại bản Cáo trạng số 85/CT-VKS-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Chà Đ và bị cáo Tăng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Chà Đ và bị cáo Tăng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54; Điều 15, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Chà Đ từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54; Điều 15, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Tăng L từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

+ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Chà Đ và bị cáo Tăng L mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Chà Đ và bị cáo Tăng L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu trình bày luận tội, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Chà Đ và bị cáo Tăng L tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra; lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại Mã Gì N về thời gian, địa điểm, đặc

điểm tài sản bị chiếm đoạt; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ chứng minh:

Vì động cơ vụ lợi bất chính và muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 14 giờ ngày 14/11/2022, tại ấp Giồng Nhãn, xã Hiệp Thành, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Chà Đ và Tăng L cùng nhau lén lút lấy trộm tài sản của ông Mã Gì N gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy M32, màu xanh đen; tiền Việt Nam 200.000 đồng và 01 cái bóp da nam, màu vàng, với tổng giá trị là 3.879.200 đồng. *(Ba triệu tám trăm bảy mươi chín nghìn hai trăm đồng)*

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Chà Đ và bị cáo Tăng L có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét tính chất, hành vi phạm tội:* bị cáo Chà Đ và bị cáo Tăng L là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi và đủ khả năng lao động để kiếm sống, bản thân các bị cáo biết rõ hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo Chà Đồng và bị cáo Tăng Luân đều bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hơn nữa, trong quá trình điều tra thì bị cáo Chà Đ lại bỏ trốn và cơ quan quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với bị cáo Chà Đ, càng thể hiện ý thức xem thường pháp luật, bất chấp đến hoạt động tố tụng của các cơ quan pháp luật, gây khó khăn trong công tác truy nã đối với bị cáo.

Mặc dù các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội với nhau, nhưng xét thấy hành vi của các bị cáo chỉ mang tính bộc phát, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể, không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Đồng thời các bị cáo cùng nhau đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo Luân là người trực tiếp vào lấy tài sản, còn bị cáo Đồng là người chở bị cáo Luân và đứng phía ngoài để canh gác nên thể hiện vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

Xét thấy, các bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là nguy hiểm cho xã hội, tạo tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, hành vi của các bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Ngoài ra, các bị cáo đều có nhân thân xấu và đều nghiện ma túy nên cần có mức án tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để các bị cáo được cải tạo, giáo dục, giúp các bị cáo có thời gian cai nghiện, có điều kiện tái hòa nhập xã hội, thành công dân có ích, đồng thời giúp

răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 3 Điều 54 cho các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nêu trên.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Chà Đ và bị cáo Tăng Lkhông bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Chà Đ và bị cáo Tăng Lphạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện tội phạm, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình, tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Mã Gì N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Ông Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường số tiền 1.500.000 đồng, ngày 04/5/2023, bà Ro Thị D (mẹ của bị cáo Chà Đ) đã bồi thường xong, ông Tươi không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy M32, màu xanh đen, 01 cái bóp da nam màu vàng cùng giấy tờ tùy thân đã được trả lại cho ông Mã Gì N là phù hợp.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 94K1-091.40 là của anh Chà V cho Chà Đ mượn nhưng không biết Đồng sử dụng đi lấy trộm tài sản nên đã trả lại cho anh Chà V là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Chà Đ và bị cáo Tăng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Chà Đ và bị cáo Tăng L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Chà Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 25/4/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tăng L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, các bị cáo Chà Đ và Tăng L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Công Bằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Công an TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.